

QUY TRÌNH XÂY DỰNG MỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

I. Mục đích

- Chuẩn hóa việc xây dựng Đề án mở ngành trình độ đại học tại Trường.
- Đảm bảo thực hiện đúng theo Quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

II. Nội dung quy trình

1. Lưu trình

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Khảo sát nhu cầu mở ngành Đề xuất xin ý kiến BGH, HĐKH&ĐT trường và Hội đồng trường </div>	- Trường Khoa/Viện
2	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Quyết nghị về chủ trương mở ngành </div>	- Hội đồng KHĐT Trường - Hội đồng Trường - Phòng Đào tạo - Khoa/Viện quản ngành
3	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Thông qua Hội đồng KHĐT Khoa Thành lập tổ soạn thảo CTĐT </div>	- Phòng Đào tạo - Trường Khoa/Viện - Ban Giám hiệu
4	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Kiểm tra, xác nhận điều kiện mở ngành </div>	- Ban Giám hiệu - Phòng Đào tạo - Phòng: TCHC, TBVT, QTCSVC, Thư viện - Tổ soạn thảo CTĐT - Khoa/Viện quản ngành
5	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Xây dựng đề án mở ngành </div>	- Phòng Đào tạo - Khoa quản ngành - Tổ soạn thảo CTĐT
6	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Thông qua HĐ KHĐT Trường </div>	- Hội đồng KHĐT Trường - Phòng Đào tạo - Tổ soạn thảo CTĐT
7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Thành lập HĐ thẩm định CTĐT </div>	- Ban Giám hiệu - Phòng Đào tạo - Trường Khoa/Viện
8	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Họp HĐ thẩm định </div>	- Ban Giám hiệu - Phòng Đào tạo - Hội đồng thẩm định - Tổ soạn thảo CTĐT

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
9	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Hoàn tất hồ sơ mở ngành</div>	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Khoa quản ngành - Tổ soạn thảo CTĐT
10	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Quyết định cho phép mở ngành</div>	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu trưởng - Phòng Đào tạo

2. Mô tả chi tiết

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	<p>Khảo sát nhu cầu mở ngành Đề xuất xin ý kiến BGH, HĐKHĐT trường và Hội đồng trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ nhu cầu của xã hội và kế hoạch phát triển của Trường, Khoa/Viện rà soát điều kiện mở ngành và đề nghị triển khai mở ngành. - Điều tra, khảo sát nhu cầu của người học và nhu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội đối với ngành cần mở. - Xem xét thông qua các điều kiện mở ngành đề xuất xin ý kiến BGH và Hội đồng trường xây dựng Đề án mở ngành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng Khoa/Viện
2	<p>Quyết nghị về chủ trương mở ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào nhu cầu, điều kiện mở ngành. - Hội đồng Trường họp có quyết nghị về chủ trương mở ngành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng KHĐT Trường - Hội đồng Trường - Phòng Đào tạo - Khoa/Viện quản ngành
3	<p>Thông qua Hội đồng KHĐT Khoa: Thành lập tổ soạn thảo CTĐT bao gồm các thành phần sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Ban Giám hiệu. - Đại diện đơn vị chuyên môn liên quan. - Đại diện phòng Đào tạo. - Một số giảng viên đúng ngành/chuyên ngành đào tạo. - Một số nhà khoa học, chuyên gia giáo dục và các thành phần liên quan khác theo yêu cầu của ngành/chuyên ngành đào tạo. - Đại diện một số doanh nghiệp/cơ quan sử dụng lao động thuộc ngành/ chuyên ngành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Trưởng khoa/Viện - Ban Giám hiệu
4	<p>Kiểm tra, xác nhận điều kiện mở ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện về giảng viên: Có ít nhất 10 (mười) giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ trở lên cùng ngành hoặc ngành gần với ngành đăng ký đào tạo, trong đó có ít nhất 01 (một) tiến sĩ và 04 (bốn) thạc sĩ, hoặc 02 (hai) tiến sĩ và 02 (hai) thạc sĩ cùng ngành đăng ký đào tạo; 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Khoa quản ngành - Phòng: TCHC, TBVT, QTCSVC, KHCN, QHQT. - Thư viện - Tổ soạn thảo CTĐT

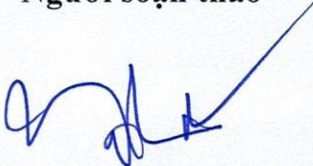
	<p>(Danh sách giảng viên cơ hữu đăng ký mở ngành không được trùng với danh sách GVCH của các ngành khác)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất, thiết bị. - Thư viện, giáo trình. - Hoạt động NCKH, hợp tác quốc tế. <p>(Thực hiện đúng theo Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 09/09/2017)</p>	
5	<p>Xây dựng đề án mở ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng theo Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 09/09/2017) <p>Đề án mở ngành đào tạo được xây dựng theo quy định tại <u>Biểu mẫu 03 (Phụ lục III)</u>, bao gồm các nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự cần thiết mở ngành đào tạo; - Năng lực của cơ sở đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế); - Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 03 (ba) năm đầu; - Biên bản của Hội đồng khoa học đào tạo của cơ sở đào tạo thông qua Đề án mở ngành đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Khoa quản ngành - Tổ soạn thảo CTĐT
6	<p>Họp HĐ Khoa học & Đào tạo Trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đề án. - Lấy phiếu góp ý của các thành viên HĐ. - Hoàn chỉnh Đề án theo góp ý của Hội đồng KHĐT Trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng KHĐT Trường - Phòng Đào tạo - Tổ soạn thảo CTĐT
7	<p>Thành lập HĐ thẩm định CTĐT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ít nhất 5 thành viên (phải là số lẻ) là các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ đúng ngành/chuyên ngành đào tạo với chương trình cần thẩm định; - Hội đồng gồm: Chủ tịch, Thư ký và một số uỷ viên, trong đó có 02 uỷ viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau và có kinh nghiệm đào tạo cùng ngành hoặc ngành gần và cùng trình độ với CTĐT được thẩm định, đồng thời phải có ít nhất 01 giáo sư hoặc phó giáo sư (trừ thành viên đại diện cho đơn vị sử dụng lao động). - Có ít nhất một người đại diện cho các đơn vị sử dụng lao động sau đào tạo (có thể mời người có học vị thạc sĩ từ 3 năm trở lên cùng ngành đào tạo và có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm thực tiễn thuộc lĩnh vực của chương trình đào tạo tham gia làm uỷ viên hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình thạc sĩ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Giám hiệu - Phòng Đào tạo - Trưởng khoa/Viện
8	<p>Họp HĐ thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết luận về chương trình đào tạo; - Đánh giá, kết luận điều kiện đảm bảo chất lượng thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Giám hiệu - Phòng Đào tạo - HĐ thẩm định

	<p>tế của cơ sở đào tạo (các ngành có yêu cầu về máy móc, thiết bị thí nghiệm, thực hành HĐ thẩm định kiểm tra điều kiện thực tế trước khi kết luận);</p> <p>- Biên bản thẩm định: đầy đủ chữ ký của Chủ tịch và Thư ký HĐ.</p>	- Tổ soạn thảo CTĐT
9	<p>Hoàn tất hồ sơ mở ngành:</p> <p>- Hoàn thiện hồ sơ:</p> <p>a) Công văn đề nghị mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo (tóm tắt quá trình xây dựng đề án mở ngành đào tạo, khẳng định đảm bảo điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định);</p> <p>b) Quyết nghị của Hội đồng trường về việc mở ngành mới;</p> <p>c) Đề án mở ngành đào tạo được xây dựng theo quy định tại <i>Biểu mẫu 03 (Phụ lục III)</i>, bao gồm các nội dung chính:</p> <p>- Sự cần thiết mở ngành đào tạo;</p> <p>- Năng lực của cơ sở đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế);</p> <p>- Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 03 (ba) năm đầu);</p> <p>- Biên bản của Hội đồng khoa học đào tạo của cơ sở đào tạo thông qua đề án mở ngành đào tạo;</p> <p>d) Lý lịch khoa học của giảng viên cơ hữu theo mẫu tại <i>Biểu mẫu 4 (Phụ lục IV)</i> và Phiếu tự đánh giá thực hiện các điều kiện mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo theo mẫu tại <i>Biểu mẫu 5 (Phụ lục V)</i>;</p> <p>đ) Minh chứng về nhu cầu xã hội đối với ngành dự kiến mở mới, bao gồm kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp trong cùng lĩnh vực ở địa phương, khu vực; ý kiến của những cơ quan, doanh nghiệp sử dụng lao động, dự báo nhu cầu nhân lực trong lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;</p> <p>e) Các minh chứng về xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo, bao gồm: Quyết định thành lập tổ soạn thảo chương trình đào tạo; Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định); Kết luận của Hội đồng thẩm định; Văn bản giải trình của cơ sở đào tạo về việc điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng theo kết luận của Hội đồng thẩm định (nếu có).</p>	- Phòng Đào tạo - Khoa quản ngành - Tổ soạn thảo CTĐT
10	<p>Quyết định cho phép mở ngành</p> <p>- Ban hành quyết định</p>	- Hiệu trưởng - Phòng Đào tạo

III. Biểu mẫu

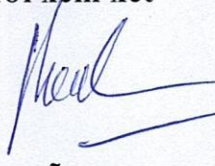
1. Biểu mẫu 01 (Phụ lục I): Chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo.
2. Biểu mẫu 02 (Phụ lục II): Biên bản kiểm tra thực tế điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện.
3. Biểu mẫu 03 (Phụ lục III): Đề án đăng ký mở ngành đào tạo.
4. Biểu mẫu 04 (Phụ lục IV): Lý lịch khoa học (của giảng viên).
5. Biểu mẫu 05 (Phụ lục V): Phiếu tự đánh giá thực hiện điều kiện mở ngành.

Người soạn thảo



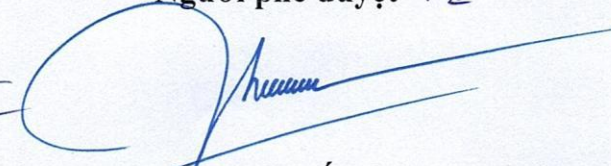
ThS. Huỳnh Tôn Nghĩa

Người xem xét



PGS.TS. Nguyễn Trung Kiên

Người phê duyệt



PGS.TS. Lê Hiếu Giang

Phụ lục I

(Kèm theo Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ, NGÀNH (Cơ quan chủ quản nếu có) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO: **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số... ngày... tháng... năm... của Hiệu trưởng)

Tên chương trình:.....

Trình độ đào tạo:.....

Ngành đào tạo:; Mã số:

1. Mục tiêu

- Mục tiêu chung
- Mục tiêu cụ thể: Kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí làm việc sau tốt nghiệp, trình độ Ngoại ngữ, Tin học, ...

2. Chuẩn đầu ra (theo quy định tại Thông tư số 07/2015)

2.1. Kiến thức

2.2. Kỹ năng

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa

4. Đối tượng tuyển sinh

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

6. Cách thức đánh giá

7. Nội dung chương trình

STT/mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Khối lượng kiến thức (LT/TH/Tự học)	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương				
	Học phần...			
	Học phần...			
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
2.1. Kiến thức cơ sở ngành				
	Học phần...			

	Học phần...			
2.2. Kiến thức ngành				
	Học phần...			
	Học phần...			
2.3. Kiến thức chuyên ngành (nếu có)				
	Học phần...			
	Học phần...			

8. Hướng dẫn thực hiện:

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II

(Kèm theo Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, TRANG THIẾT BỊ, THƯ VIỆN

- Cơ sở đào tạo: ...
- Địa chỉ trụ sở chính: ...
- Thành phần Đoàn kiểm tra (theo Quyết định số ngày tháng năm ...): ...
- Các nội dung kiểm tra: ...

1. Đội ngũ giảng viên và kỹ thuật viên cơ hữu của cơ sở

1.1. Đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở phân theo các chương trình giảng dạy trong đó bao gồm cả chương trình đang đăng ký mở ngành

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1. Ngành 1 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
2. Ngành 2 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
n. Ngành n (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
n+1. Ngành đăng ký đào tạo						
1						
2						
...						

b) Đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1. Ngành 1 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
2. Ngành 2 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
o. Ngành n (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
n+1. Ngành đăng ký đào tạo						
1						
2						
...						

2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

2.1. Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính...)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy				Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/ môn học	Diện tích (m ²)		
1									
2									
...									

2.2. Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành

Số TT	Tên phòng thí nghiệm, xưởng, trạm trại, cơ sở thực hành	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ thí nghiệm, thực hành			Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
			Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ môn học/ học phần		
1			-				
2			-				
...							

2.3. Thư viện

- Diện tích thư viện: m²; Diện tích phòng đọc: m²
- Số chỗ ngồi: ...; Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: ...
- Phần mềm quản lý thư viện:
- Thư viện điện tử:; Số lượng sách, giáo trình điện tử: ...

2.4. Danh mục giáo trình của các ngành đang đào tạo và đăng ký đào tạo

Số TT	Tên giáo trình	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số bản	Sử dụng cho môn học/ học phần	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1								
2								
...								

2.5. Danh mục sách chuyên khảo, tạp chí của ngành đào tạo

Số TT	Tên sách chuyên khảo/tạp chí	Tên tác giả Đơn vị xuất bản	Nhà xuất bản số, tập, năm xuất bản	Số bản	Sử dụng cho môn học/học phần	Đúng/Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1							
2							
...							

2.6. Danh sách các cơ sở thực hành thực tập ngoài cơ sở đào tạo

Kèm hợp đồng đào tạo giữa cơ sở đào tạo và cơ sở thực hành/thực tập

Hồ sơ kèm Biên bản kiểm tra điều kiện thực tế của cơ sở.

....., ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục III

(Kèm theo Thông tư số 22/2017/TT- BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ, NGÀNH (Cơ quan chủ quản nếu có)
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO:
Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành:.....; Mã số:.....

Trình độ đào tạo:.....

Kính gửi:

I. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

1. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo
2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành
 - Sự phù hợp với chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo
 - Sự phù hợp về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia.

II. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo

- Năng lực của cơ sở đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế);
- Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 3 năm đầu);
- Biên bản của Hội đồng khoa học đào tạo của cơ sở đào tạo thông qua đề án mở ngành đào tạo;

III. Đề nghị và cam kết thực hiện

1. Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học.
2. Đề nghị của cơ sở đào tạo
3. Cam kết triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

-
-

- Lưu: ...

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục IV

(Kèm theo Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Ngày, tháng, năm sinh: _____ Nơi sinh: _____
Quê quán: _____ Dân tộc: _____
Học vị cao nhất: _____ Năm, nước nhận học vị: _____
Chức danh khoa học cao nhất: _____ Năm bổ nhiệm: _____
Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): _____
Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): _____
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: _____
Điện thoại liên hệ: CQ: _____ NR: _____ DĐ: _____
Fax: _____ Email: _____

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo:.....; Nơi đào tạo:.....; Ngành học:.....; Nước đào tạo:.....; Năm tốt nghiệp:.....; Bằng đại học 2:.....; Năm tốt nghiệp:.....

2. Sau đại học

- Thạc sỹ chuyên ngành:.....; Năm cấp bằng:.....; Nơi đào tạo:.....
- Tiến sỹ chuyên ngành:.....; Năm cấp bằng:.....; Nơi đào tạo:.....;

Tên luận án:.....

3. Ngoại ngữ:

- | | |
|----|-----------------|
| 1. | Mức độ sử dụng: |
| 2. | Mức độ sử dụng: |

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí

Xác nhận của cơ quan

....., ngày tháng năm

Người khai ký tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

Phụ lục V

(Kèm theo Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ, NGÀNH (Cơ quan chủ quản nếu có) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO: **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày tháng năm

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH

Tên ngành:; Mã số:

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
1	Sự cần thiết phải mở ngành 1.1. Phân tích, đánh giá sự phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia 1.2. Sự phù hợp với Danh mục đào tạo cấp IV trình độ đại học hiện hành 1.3. Thuyết minh về ngành đăng ký đào tạo không nằm trong Danh mục đào tạo (nếu có) 1.4. Kế hoạch phát triển trường (Quyết nghị của Hội đồng trường/Hội đồng quản trị thông qua việc mở ngành đăng ký đào tạo). 1.5. Quyết định phân công đơn vị chủ trì xây dựng đề án đăng ký mở ngành đào tạo		
2	Đội ngũ giảng viên 2.1. Tổng số giảng viên cơ hữu và tỷ lệ % giảng viên cơ hữu tham gia thực hiện chương trình đào tạo. 2.2. Giảng viên cơ hữu - Tổng số thạc sỹ cùng ngành, ngành gần: - Số tiến sỹ cùng ngành: - Số thạc sỹ cùng ngành:		

	<p>2.3. Lý lịch khoa học của các giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo.</p> <p>2.4. Giảng viên thỉnh giảng.</p> <p>2.5. Các minh chứng về đội ngũ giảng viên cơ hữu đối với ngành đăng ký đào tạo chưa có trong Danh mục đào tạo (nếu có).</p>		
3	<p>Cơ sở vật chất</p> <p>3.1. Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm</p> <p>3.2. Thư viện, thư viện điện tử</p> <p>3.3. Hoạt động Website của cơ sở đào tạo.</p>		
4	<p>Chương trình đào tạo</p> <p>4.1. Tóm tắt chương trình đào tạo</p> <p>4.2. Quyết định ban hành chương trình đào tạo</p> <p>4.3. Kế hoạch tổ chức đào tạo.</p>		
5	<p>Thẩm định chương trình đào tạo và điều kiện đảm bảo chất lượng</p> <p>5.1. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.</p> <p>5.2. Biên bản Hội đồng thẩm định.</p> <p>5.3. Giải trình của cơ sở đào tạo theo góp ý của Hội đồng thẩm định (nếu có).</p>		

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO
(Ký tên, đóng dấu)